

BỘ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/2007/QĐ-BLDTBXH

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**về phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, viên chức
trong các đơn vị sự nghiệp công lập ngành
Lao động - Thương binh và Xã hội**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 29/2003/NĐ-CP ngày 31/3/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ các thỏa thuận về chế độ phụ cấp độc hại nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành Lao động-

Thương binh và Xã hội của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mức phụ cấp độc hại, nguy hiểm áp dụng đối với cán bộ, viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Lao động- Thương binh và Xã hội (các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh, bệnh binh và người có công với cách mạng; cơ sở bảo trợ xã hội; cơ sở chỉnh hình phục hồi chức năng cho thương binh và người tàn tật; Viện Khoa học Chính hình và Phục hồi chức

năng; các Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội) như sau:

1. Mức 1, hệ số 0,1.

a) Áp dụng từ ngày 01/10/2004 đối với cán bộ, viên chức gián tiếp phục vụ bệnh nhân tâm thần, lao, truyền nhiễm. phong;

b) Áp dụng từ 01/4/2007 đối với cán bộ, viên chức:

- Trực tiếp khám, chữa bệnh, cai nghiện, phục hồi chức năng và phục vụ người nghiện ma túy;

- Trực tiếp phục vụ người tàn tật, người cao tuổi;

- Trực tiếp phục vụ vệ sinh buồng ở và giặt quần áo đối tượng nuôi dưỡng;

- Trực tiếp chăm sóc trẻ em dưới 18 tháng tuổi;

- Gián tiếp khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và phục vụ người nhiễm HIV/AIDS.

2. Mức 2, hệ số 0,2.

a) Áp dụng từ ngày 01/10/2004 đối với cán bộ, viên chức:

- Trực tiếp khám, chữa bệnh và phục vụ bệnh nhân mắc bệnh da liễu (giang mai, lậu, sùi mào gà, trùng roi, nấm mốc, hạ cam, ghẻ);

- Trực tiếp điều trị, chăm sóc bệnh nhân liệt do chấn thương cột sống, xuất huyết não, viêm màng não lao, viêm màng não mù, viêm tủy ;

- Trực tiếp chăm sóc, điều trị bệnh nhân sau mổ (trong 48 giờ) thuộc ca mổ loại I, II;

- Trực tiếp phục vụ vệ sinh buồng bệnh và giặt quần áo cho bệnh nhân;

- Sử dụng máy có dòng điện cao tần để điều trị bệnh nhân;

- Rửa chai, lọ, dụng cụ thí nghiệm có hóa chất độc, vi sinh vật gây bệnh (phải dùng hóa chất độc để xử lý sát trùng);

- Làm xét nghiệm sinh hóa, huyết học, ký sinh trùng;

- Hấp sấy tiệt trùng các dụng cụ, trang thiết bị.

b) Áp dụng từ 01/4/2007 đối với cán bộ, viên chức:

- Trực tiếp khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và phục vụ người có các tổn thương lở loét mũi hôi thối (kể cả thương binh, bệnh binh, người tàn tật, người cao tuổi);

- Trực tiếp phục vụ người liệt, trẻ em bại não, người tàn tật nặng và người cao tuổi không còn khả năng tự phục vụ;

- Trực tiếp khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và phục vụ thương binh, bệnh binh nặng.

3. Mức 3, hệ số 0,3. Áp dụng từ 01/10/2004 đối với cán bộ, viên chức làm nhiệm vụ giải phẫu bệnh lý.

4. Mức 4, hệ số 0,4.

a) Áp dụng từ ngày 01/10/2004 đối với cán bộ, viên chức:

- Trực tiếp khám, chữa bệnh và phục vụ người mắc bệnh HIV/AIDS, bệnh lao, bệnh tâm thần (kể cả thương binh, bệnh binh tâm thần), bệnh truyền nhiễm;

- Trực tiếp khám, chữa bệnh và phục vụ người nghiện ma túy trong thời gian cắt cơn giải độc;

- Chiếu chụp, điện quang.

b) Áp dụng từ 01/4/2007 đối với cán bộ, viên chức trực tiếp khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và phục vụ người bị di chứng chất độc hóa học.

Điều 2. Cách tính và nguồn kinh phí chi trả chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau

15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Cán bộ, viên chức ngành Lao động- Thương binh và Xã hội đang hưởng chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm theo Công văn số 6608/BYT-TCCB ngày 22/8/2005 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, viên chức ngành Y tế thống nhất chuyển sang thực hiện chế độ theo Quyết định này.

Điều 4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ có đơn vị sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Lao động- Thương binh và Xã hội; Bộ trưởng các Bộ, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Lao động- Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hằng